

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH”

*Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hương*

*Thời gian thực hiện: Từ 04/11 đến 08/11/2024*

*Thứ 2 ngày 04 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động học: Vận động tinh “Gấp đồng hồ ”**

**LVPT: Phát triển thể chất**

### **I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng cử động bàn tay, ngón tay để gấp đồng hồ; có sự phối hợp khéo léo các ngón tay .Biết chơi trò chơi nhanh nhẹn theo hướng dẫn và hiệu lệnh của cô.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay, linh hoạt của các khớp bàn tay, ngón tay, phát triển cơ tay.Rèn kỹ năng chú ý, quan sát, nhanh nhẹn cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

### **II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Cả nhà thương nhau
- Lá chuối tươi cho trẻ hoạt động

### **III. Tổ chức**

#### **\* HĐ1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ vận động bài: “Dân vũ rửa tay”
- Trò chuyện cùng trẻ
- + Các con vừa vận động bài gì?
- + Trong bài hát nói đến cái gì?
- + Để các bộ phận trên cơ thể luôn khỏe mạnh các con phải làm gì?

- Cô dẫn dắt vào bài

#### **\*HĐ2: Dạy trẻ gấp đồng hồ**

- Cô cho trẻ quan sát mẫu đồng hồ của cô
- + Cô mời trẻ nêu đặc điểm của chiếc đồng hồ của cô ( được làm bằng lá chuối, mặt có hình vuông, dây hình chữ nhật dài)
- Cho trẻ nhận xét. Cô khái quát chiếc đồng hồ mẫu của cô.
- **Cô hướng dẫn trẻ cách gấp đồng hồ**
- Cô hỏi trẻ bạn nào biết gấp đồng hồ lên thực hiện cho cô và các bạn cùng xem.
- + Cô cho bạn nhận xét và khen trẻ.

- Cô hướng dẫn trẻ gấp đồng hồ.
- Để gấp được chiếc đồng hồ cô cần có nguyên liệu là lá chuối tươi có màu xanh, kéo. Cô lấy 1 mảnh lá chuối sau đó dùng tay xé thành 2 dải bằng nhau, tiếp theo cô xếp chồng 2 dải lên nhau, rồi dùng kéo cắt 2 đầu của dải lá chuối. Tiếp cô sẽ làm mặt đồng hồ: Cô xếp chồng 2 dải lá chuối lên nhau, cô gấp 1 đầu của dải lá chuối lên đầu kia của dải kia, gấp đến đâu cô lấy tay miết đến đó cứ như thế cô gấp đến hết. Sau khi gấp xong để giữ cho mặt đồng hồ ở 1 điểm cố định cô sẽ lấy 1 dải lá chuối luồn vào phía trong của mặt đồng hồ rồi dùng tay kéo dải lá chuối để giữ cho mặt đồng hồ. Cô đã gấp xong chiếc đồng hồ rồi.

**\* Trẻ thực hành**

- Cô mời 1 bạn nói lại cách gấp đồng hồ
- Gợi ý, khen gợi, động viên trẻ.
- Cho trẻ về 4 nhóm lấy đồ dùng gấp đồng hồ
- + Trong quá trình trẻ gấp, cô gợi ý, động viên trẻ thực hiện. (Cô mở nhạc nhẹ nhàng)
- + Trẻ thực hiện xong cô nhận xét và cho trẻ đổi đồ cho nhau.
- + Cho trẻ gấp lại một lần nữa.
- + Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.

**\*HD3: Củng cố**

**- Cho trẻ chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”**

- + Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi cô có rất nhiều đồng hồ với các đặc điểm khác nhau: Mặt hình tròn, mặt hình vuông, mặt hình chữ nhật nhiệm vụ của 3 đội chơi là sẽ thi nhau lên phân loại chọn đúng loại đồng hồ mà cô yêu cầu dán lên bảng. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào chọn đúng và nhiều đội đó sẽ chiến thắng.
- Nhận xét kết quả chơi của 2 đội.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

.....

.....

*Thứ ba ngày 05 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động học:** *Dạy VĐTTC “Cả nhà thương nhau”*

*TCAN: Tai ai tinh*

*Hát nghe: Ba ngọn nến lung linh*

**LVPT: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ hát và biết vận động vỗ tay TTC nhịp nhàng kết hợp lời bài hát. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn kỹ năng ca hát, kỹ năng vận động vỗ tay TTC, kỹ năng sử dụng các dụng cụ âm nhạc. Rèn khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động âm nhạc.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc lời bài hát “Ba thương con, Ba ngọn nến lung linh” ,
- Sắc xô, phách tre.

**III. Tổ chức**

**\*HD1: Trò chơi: Tai ai tinh**

- + Cô giới thiệu tên trò chơi: Tai ai tinh.
- + Cô hướng dẫn cách chơi: Cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp và mời bạn ở dưới hát. Bạn đội mũ chóp đoán tên bạn vừa hát.
- + Cô cho trẻ chơi.(Cô bao quát)
- + Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* HD2: Dạy KNVD (TTC): Cả nhà thương nhau**

- Cô cho trẻ nghe một bản nhạc và cho trẻ đoán.
- Trẻ kể tên một số bài hát nói về gia đình
- Cho cả lớp hát lại bài hát “ Cả nhà thương nhau” 2 lần với nhạc
- Cô cùng trẻ lựa chọn các hình thức vận động phù hợp với bài hát.
- Cô giới thiệu vận động VĐTTC và hỏi trẻ nói cách vận động.
- VĐTTC là vỗ tay 3 tiếng rồi nghỉ 1 nhịp và vỗ tay vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ tay 3 tiếng lại nghỉ cho đến hết bài hát
- Cả lớp vận động theo nhịp đếm
- Cô vận động mẫu cho trẻ quan sát 2 lần

- + Lần 1 kết hợp lời bài hát có nhạc
- + Phân tích vận động kết hợp lời bài hát: Cô vỗ theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 tiếng liền vào từ :ba thương con rồi nghỉ một nhịp rồi lại vỗ liền 3 tiếng sau đó lại nghỉ 1 nhịp cứ như thế vỗ tay theo TTC đến hết bài hát.
- + Lần 2 hát và vận động không nhạc.
  - Cho cả lớp hát và vận động theo cô 2 lần không có nhạc.
  - Cho cả lớp kết hợp vận động bài hát kết hợp với nhạc 2 lần. (Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ)
  - Thi đua hát và vận động bài hát kết hợp với nhạc và dụng cụ âm nhạc theo yêu cầu của cô.
- + Thi đua giữa các tổ
- + Thi đua nhóm bạn trai, nhóm bạn gái
- + Cá nhân
  - Cô động viên khuyến khích và chú ý sửa sai cho trẻ
  - Hỏi trẻ tên bài hát và hình thức vừa vận động.
- \* **HD3: Nghe hát bài “ Ba ngọn nến lung linh”- Ngọc Lễ**
  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1
  - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát có giai điệu rất nhẹ nhàng và ấm áp. Bài hát nói về tình cảm gia đình luôn yêu thương nhau, tình cảm của mọi người được nhạc sĩ ví như những ngọn nến được thắp sáng lung linh.
  - Hát lại lần 2 kết hợp vận động minh họa
  - Hỏi trẻ tên bài hát và tên tác giả

#### **IV. Đánh giá cuối ngày:**

##### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

.....

.....

##### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....

.....

##### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.....

.....

**Thứ 4 ngày 06 tháng 11 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Quạt cho bà ngủ”**

**LVPT: Phát triển ngôn ngữ**

### **I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ
- Rèn ngôn ngữ, rèn kỹ năng đọc thơ to, rõ ràng cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

### **II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ: “Quạt cho bà ngủ”
- Nhạc bài hát: “Cả nhà thương nhau”

### **III. Tổ chức**

#### **\*HD 1: Ổn định tổ chức.**

- Cho trẻ hát bài: “Cả nhà thương nhau”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về điều gì?
- + Tình cảm gia đình trong bài hát được thể hiện như thế nào?
- Có 1 bài thơ nói về tình cảm của bạn nhỏ đối với bà của mình, để biết xem tình cảm đó được thể hiện như thế nào? Cô mời chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ “quạt cho bà ngủ” của nhà thơ Thạch Quý thì sẽ rõ nhé.

#### **\* HD2: Dạy trẻ đọc bài thơ: “ Quạt cho bà ngủ”- Thạch Quý**

- Cô đọc lần 1 kết hợp điệu bộ, cử chỉ.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói nên tình cảm của 1 bạn nhỏ đối với bà của mình bạn nhỏ rất ngoan khi bà ốm đã quạt cho bà ngủ

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

#### **\* Dạy trẻ đọc thơ:**

- Cho cả lớp đọc bài thơ 2 lần
- Tổ chức cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức (tổ, nhóm, cá nhân, cả lớp)
- Cô bao quát, nhận xét, chú ý sửa sai cho trẻ.

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ vừa đọc.

*\* Đàm thoại nội dung bài thơ:*

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?
  - Trong bài thơ có những ai?
  - Bà của bạn nhỏ đã bị làm sao?
  - Bạn nhỏ đã nói với chim chích chòe như thế nào?
  - Vì sao bạn nhỏ lại nói như vậy với chim?
  - Bạn nhỏ đã làm gì khi bà bị ốm?
  - Khi bà ốm thì ăn nhà ntn? Cốc chén ra sao?
  - Khi được bạn nhỏ quạt thì bà có ngủ không?
  - Hoa xoan , hoa khế trong vườn ntn?
  - Bạn nhỏ trong bài thơ có đáng khen không? Vì sao?
  - Nếu ông bà con bị ốm con sẽ làm gì?
- => Giáo dục trẻ: Yêu quý bố mẹ, ông bà và những người thân yêu.

**\*HD 3: Kết thúc**

- Cho trẻ hát: Cả nhà thương nhau

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

.....

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

.....

.....

*Thứ 5 ngày 07 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động học: Phân loại đồ dùng 1-2 dấu hiệu**  
**LVPT: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết phân loại đồ dùng gia đình 1-2 dấu hiệu theo chất liệu và công dụng. Biết so sánh một số đồ dùng trong gia đình. Biết sử dụng đồ dùng phù hợp với công dụng và chất liệu

- Luyện kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có mục đích. Rèn kỹ năng so sánh và phân loại cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói to, rõ lời, đủ câu.

Trẻ biết cách sử dụng, giữ gìn đồ dùng trong gia đình. Biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng ngăn nắp. Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động

**II. Chuẩn bị:**

- Một số tranh ảnh, lô tô về đồ dùng gia đình.
- Một số đồ dùng gia đình (bát, ca, cốc, nôi..)

**III. Tổ chức**

**\* HD1: Trò chuyện về chủ đề**

- Cô và trẻ đọc bài đồng dao về đồ dùng gia đình.
- Bài đồng dao nhắc đến mấy đồ dùng? Đó là những đồ dùng nào ?
- Ngoài ra trong gia đình các con còn có đồ dùng nào khác ?
- Để những đồ dùng gia đình được bền lâu chúng mình phải làm gì ?

**\* HD2: So sánh, phân loại đồ dùng gia đình theo 1 - 2 dấu hiệu**

- Chia trẻ về 3 nhóm và quan sát đồ dùng cô đã chuẩn bị

- + Nhóm 1: quan sát những cái bát
- + Nhóm 2: quan sát ca, cốc, chén
- + Nhóm 3: quan sát nôi

(cô đến từng nhóm gợi ý cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ)

- Khi trẻ quan sát xong cho trẻ đề đồ dùng lên bàn của cô và nhận xét.
- Đây là cái gì?
- Nhóm nào đã được quan sát cái bát?
- Con có nhận xét gì về những cái bát này?
- Bát dùng để làm gì?
- Cho trẻ quan sát 2 cái bát làm từ 2 nguyên liệu khác nhau và so sánh điểm giống và khác nhau của chúng?
- Ngoài cái bát còn có đồ dùng nào dùng để ăn nữa? (cô cho trẻ kể tên đồ dùng theo yêu cầu của cô)

- Tương tự cho trẻ quan sát cái ca, cốc: Đây là cái gì?
- + Con có nhận xét gì về những cái cốc này?
- + Trong gia đình chúng mình những chiếc cốc này được dùng để làm gì?
- + Cho trẻ so sánh cái ca và cái cốc được làm từ chất liệu khác nhau.
- Ngoài những đồ dùng này còn có đồ dùng nào dùng để uống nữa? (cô cho trẻ kể tên đồ dùng theo yêu cầu của cô)
- Trẻ quan sát và nhận xét, so sánh điểm giống và khác nhau của cái nồi nhôm và nồi điện.
- Nhà con còn có những đồ dùng nào để nấu ăn nữa? (cô cho trẻ kể tên đồ dùng theo yêu cầu của cô)
- Cho trẻ lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi
- TC “Ai nhanh hơn”: Cô chuẩn bị lô tô, tranh ảnh về đồ dùng trong gia đình làm từ các nguyên liệu khác nhau, yêu cầu trẻ chọn lô tô, tranh ảnh của các loại đồ dùng trong gia đình theo yêu cầu của cô (Cô nói đặc điểm, chất liệu, công dụng trẻ chọn lô tô đồ dùng và ngược lại).

**\*HD3: Ôn luyện củng cố**

- TC “Đội nào giỏi hơn”: Cô chia trẻ làm 3 đội chơi theo tổ
- + Đội 1: lựa chọn đồ dùng gia đình làm bằng nhựa, nhôm; Đội 2: lựa chọn đồ dùng gia đình có làm bằng gỗ; Đội 3: lựa chọn đồ dùng gia đình làm bằng sành sứ.
- (Lượt 2 cô cho trẻ chọn lô tô theo công dụng của đồ dùng)
- Cô nhận xét tuyên dương sau mỗi lần trẻ chơi)
- Kết thúc giờ học: Cô và trẻ hát bài “Đồ dùng bé yêu”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

.....

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

.....

.....



*Thứ sáu ngày 08 tháng 11 năm 2024*

**Tên hoạt động học: Nặn đồ dùng trong gia đình (ĐT)**

**LVPT: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để nặn một số đồ dùng trong gia đình.
- Rèn kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt..để tạo ra sản phẩm, rèn cách sắp xếp bộ cục và phát triển sự sáng tạo.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình, giữ gìn sản phẩm của mình làm ra. Trẻ hứng thú tham gia vào các trò chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu gợi ý của cô: Mẫu nặn cái bát, mẫu nặn cái ca, mẫu nặn cái đĩa; Đất nặn, bảng con, khăn lau tay đủ cho cả lớp.
- Đồ chơi: Bát, ca, đĩa

**III. Tổ chức:**

**\* HĐ1: Gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng đi từ ngoài vào đọc bài đồng dao “đi cầu đi quán”
- + Cô cho trẻ sờ và đoán xem cô đã mua được những món đồ gì?
- + Cô đưa ra món đồ trẻ đoán và hỏi trẻ:
- + Cái nồi có dạng hình gì? Được làm bằng chất liệu gì?
- + Cái ca này được làm bằng chất liệu gì?

- Cho trẻ kể tên 1 số đồ dùng ăn uống có trong gia đình.

\* Cô khái quát và giáo dục trẻ: Phải biết giữ gìn cẩn thận và vệ sinh đồ dùng ăn uống thật sạch sẽ. Cô dẫn dắt trẻ vào HĐ2

**\* HĐ2: Quan sát và nhận xét mẫu nặn**

\* Cô đưa ra 3 mẫu nặn cho trẻ quan sát

- Quan sát mẫu nặn cái bát
- + Cô có gì đây? Cô làm thế nào để có cái bát này?
- + Cái bát gồm những phần nào?
- + Cô đã nặn cái bát như thế nào?
- + Các con chọn màu gì để nặn?
- Quan sát mẫu nặn cái ca
- + Cái ca có đặc điểm gì?

- + Ai biết cô đã nặn cái ca này như thế nào?
- Cách nặn cái đĩa có gì khác so với cách nặn cái bát?
- Cô hỏi ý tưởng trẻ các con sẽ nặn đồ dùng gì?

**\* HĐ3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về 3 nhóm
- Trẻ thực hiện cô bao quát, giúp đỡ trẻ nặn đẹp hơn
- Động viên khuyến khích trẻ làm chưa tốt .

**\* HĐ4: Trưng bày và nhận xét sản phẩm**

- Cho trẻ bày sản phẩm của mình lên bàn theo tổ, cho trẻ quan sát và nhận xét.
- Trẻ nêu ý kiến và giới thiệu về sản phẩm của mình, của bạn
- Cô nhận xét chung.

**IV. Đánh giá cuối ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

.....

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

.....

.....

**Người duyệt**

**Giáo viên thực hiện**

